

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2019/KDTM – ST.

Ngày 29 /5/2019

V/V: Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Thịnh và bà Phạm Thị Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2019/ TLST – KDTM ngày 15/01/2019 về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXX – ST ngày 15 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH K.

Địa chỉ: Lô 22, đường số 7, khu công nghiệp T, phường T, Quận B, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Q – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Trung D, sinh năm 1976; CMND số 011954... Công an tp Hà Nội cấp ngày 01/11/2011 - cán bộ của Công ty TNHH K (Giấy ủy quyền số 49/2018/UQ – KV ngày 17/10/2018) (có mặt).

2. Bị đơn: Công ty cổ phần dinh dưỡng Q

Địa chỉ: Lô DT, đường N, Khu công nghiệp P, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tô Chí S - Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, trình bày của đại diện Công ty TNHH K:

Ngày 02/01/2016, Chi nhánh công ty TNHH K tại Bắc Ninh và Công ty cổ phần dinh dưỡng Q có ký hợp đồng nguyên tắc số 328/2016/ HĐNT/KVBN về việc mua bán hàng hóa. Trong quá trình thực hiện hợp đồng công ty Cổ phần Dinh dưỡng Q không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng vi phạm thỏa thuận cụ thể như sau:

Tại hóa đơn số 0008273 ngày 04/11/2016 Công ty CP dinh dưỡng Q còn nợ 31.987.500 đồng ngày hết hạn thanh toán là ngày 04/12/2016.

Tại hóa đơn số 0009817 ngày 01/12/2016 Công ty cổ phần dinh dưỡng Q còn nợ 79.950.000 đồng ngày hết hạn thanh toán là ngày 01/01/2017.

Tại bản xác định công nợ ngày 21/12/2016 Công ty Cổ phần dinh dưỡng Q đã đồng ý xác nhận số nợ trên. Kể từ khi hết hạn thanh toán công nợ đến nay đại diện Công ty TNHH K đã nhiều lần liên hệ với Công ty cổ phần dinh dưỡng Q để yêu cầu giải quyết công nợ nhưng Công ty cổ phần dinh dưỡng Q đã cố tình tránh né không hợp tác giải quyết và không thanh toán trả nợ.

Nay Công ty TNHH K yêu cầu Công ty cổ phần dinh dưỡng Q phải có trách nhiệm thanh toán trả toàn bộ số tiền nợ là 111.937.500 đồng và số tiền lãi, tiền phạt do chậm thanh toán theo quy định tại khoản 2 điều 7 và khoản 3 điều 8 của Hợp đồng số 328; điều 306; 307 Luật thương mại cụ thể như sau:

Tiền nợ gốc: $31.987.500 \text{ đ} + 79.950.000 \text{ đ} = 111.937.500 \text{ đ. (1)}$

Khoản tiền lãi của số tiền còn nợ là: $31.987.500 \text{ đ}$ lãi 1.125 % kể từ ngày 04/12/2016 đến ngày 29/5/2019 (29 tháng 24 ngày) tổng số tiền lãi là: 10.722.000 đ. (2)

Khoản tiền lãi của số tiền còn nợ là: $79.950.000 \text{ đ}$ lãi 1.125 % kể từ ngày 01/01/2017 đến ngày 29/5/2019 (28 tháng 28 ngày) tổng số tiền lãi là: 26.023.000 đ. (3)

Tiền phạt do chậm thanh toán : $111.937.500 \text{ đ} \times 8\% = 8.955.000 \text{ đ. (4)}$

Tổng số tiền phải thanh toán là: $(1) + (2) + (3) + (4) = \mathbf{157.637.500 \text{ đ}}$

Bị đơn Công ty Cổ phần dinh dưỡng Q – người đại diện theo pháp luật ông Tô Chí S đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Theo xác minh hiện nay Công ty Cổ phần dinh dưỡng Q đã chuyển trụ sở và người đại diện theo pháp luật ông Ngô Chí S chuyển nơi cư trú không báo địa chỉ mới cho nguyên đơn biết. Tuy nhiên Công ty Cổ phần dinh dưỡng Q vẫn thực hiện gửi các hồ sơ khai báo và nộp thuế đến ngày 22/10/2018 tại cục thuế Thái Bình theo địa chỉ đăng ký kinh doanh. Như vậy công ty Cổ phần dinh dưỡng Q đã cố tình giấu địa chỉ.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình. Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán thực hiện đúng quy định pháp luật.

Đại diện bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Về hướng giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Người đại diện theo pháp luật cho bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do căn cứ điều 227 và điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành giải quyết theo thủ tục chung xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung: Ngày 02/01/2016 Chi nhánh công ty TNHH K tại Bắc Ninh và Công ty Cổ Phần Dinh dưỡng Q có ký hợp đồng nguyên tắc số 328/2016/HĐNT/KVBN về việc mua bán hàng hóa. Quá trình thực hiện hợp đồng hai bên đã nhiều lần mua bán hàng hóa là nguyên liệu sản xuất thức ăn gia súc.

Ngày 04/11/2016 Công ty CP dinh dưỡng Q có mua của Công ty TNHH K lô hàng nguyên liệu sản xuất thức ăn gia súc số lượng 2525 kg với giá 29.500 đ/ kg tổng số tiền là 74.487.500 đ đến ngày 04/12/2016 còn nợ 31.987.500 đ.

Ngày 01/12/2016, Công ty CP dinh dưỡng Q tiếp tục mua của Công ty TNHH K lô hàng nguyên liệu sản xuất thức ăn gia súc số lượng 1950 kg với giá 41.000 đ/ kg tổng số tiền là 79.950.000 đ đến ngày 21/12/2016 còn nợ 79.950.000 đ.

Sau nhiều lần đôn đốc, đến nay Công ty cổ phần dinh dưỡng Q vẫn không thanh toán trả nợ các khoản nợ trên. Như vậy Công ty cổ phần dinh dưỡng Q đã vi phạm hợp đồng chậm thanh toán nghĩa vụ trả tiền.

Căn cứ khoản khoản 2 điều 7, khoản 3 điều 8 của Hợp đồng số 328/2016/HĐNT/KVBN ngày 02/01/2016 và điều 301 Luật thương mại.

Khoản 2 điều 7 của Hợp đồng số 328/2016/HĐNT/KVBN ngày 02/01/2016 quy định “ Trường hợp bên mua không thanh toán đúng hạn bên mua phải chịu lãi xuất quá hạn cho số tiền chậm thanh toán căn cứ lãi suất quá hạn của Ngân hàng Viettin Bank – chi nhánh Láng Hòa Lạc công bố tại thời điểm bên mua vi phạm chậm thanh toán”.

Khoản 3 điều 8 của Hợp đồng số 328/2016/HĐNT/KVBN ngày 02/01/2016 quy định “Nếu quá 15 ngày kể từ ngày hết hạn thanh toán mà bên mua vẫn không thanh toán thì ngoài việc tính lãi quá hạn như khoản 2 điều 7 của hợp đồng bên mua còn bị phạt chậm thanh toán căn cứ mức phạt vi phạm hợp đồng theo quy định của pháp luật”.

Điều 301 Luật thương mại quy định: Mức phạt đối với vi phạm nghĩa vụ hợp đồng hoặc tổng mức phạt đối với nhiều vi phạm do các bên thỏa thuận trong hợp đồng nhưng không quá 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm, trừ trường hợp quy định tại điều 266 của Luật này.

Vì vậy buộc Công ty cổ phần dinh dưỡng Q phải chịu trách nhiệm trả tiền lãi và tiền phạt theo thỏa thuận tại khoản 2 điều 7, khoản 3 điều 8 của Hợp đồng số 328/2016/HĐNT/KVBN ngày 02/01/2016 và điều 301 Luật thương mại như yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 440; 357 Bộ luật dân sự năm 2005. Điều 301 Luật thương mại. Căn cứ điều 147, Điều 227 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn: Buộc Công ty cổ phần dinh dưỡng Q phải có trách nhiệm thanh toán trả Công ty TNHH K toàn bộ số tiền chậm thanh toán mua bán hàng hóa cụ thể như sau:

Tiền chậm thanh toán: 111.937.500 đồng. Tiền lãi của khoản tiền chậm thanh toán 31.987.500đ tính đến ngày 29/5/2019 là 10.722.000 đ. Tiền lãi của khoản tiền chậm thanh toán 79.950.000đ tính đến ngày 29/5/2019 là 26.023.000 đ. Tiền phạt vi phạm chậm thanh toán là: 8.955.000 đ.

Tổng số tiền phải thanh toán là: 157.637.500 đ (Một trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, Công ty cổ phần dinh dưỡng Q còn phải chịu lãi xuất theo thỏa thuận tại hợp đồng 328/2016/HĐNT/KVBN ngày 02/01/2016 (1,125%) đối với số tiền còn phải thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Buộc Công ty cổ phần dinh dưỡng Q phải chịu 7.881.000 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại Công ty TNHH K số tiền 3.692.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 000 7413 ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày. Đối với người có mặt kể từ ngày tuyên án 29/5/2019. Đối với người vắng mặt kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi gửi: - VKS thành phố;

- Chi cục THADS thành phố;

- Các đương sự;

- Lưu.

Nguyễn Văn Mạnh

